

Bản án số: 13/2017/HNGĐ-PT

Ngày: 02-8-2017

V/v: “*tranh chấp về thay đổi nuôi con*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông La Minh Tường.

Các Thẩm phán: Ông Trần Hưng Bính.

Ông Nguyễn Văn Trung.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Châu. Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế .

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên toà: Ông Lê Phước Ngưỡng, Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 08/2017/TLPT-HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2017 tranh chấp “*về thay đổi nuôi con sau ly hôn*”

Do bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 13/2017/HNGĐ-ST ngày 04/4/2017 của Tòa án nhân dân thành phố H bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 42/2017/QĐ-PT ngày 06 tháng 7 năm 2017, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1976;

Trú tại: đường X, phường T, thành phố H. Có mặt.

2. *Bị đơn:* Ông **Nguyễn Hữu D**, sinh năm 1972;

Trú tại: đường B, phường P, thành phố H. Có mặt.

3. Người kháng cáo: Ông Nguyễn Hữu D.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản án sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 04/10/2016 bà Nguyễn Thị H viết đơn khởi kiện đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn với nội dung cụ thể như sau: Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 194/2016/QĐST-HNGĐ ngày 08/6/2016 của Tòa án nhân dân thành phố H đã ghi nhận sự thỏa thuận của ông bà là giao hai cháu Nguyễn Diệu Huyền N, sinh ngày 22/02/2005 và cháu Nguyễn Diệu Huyền Ng sinh ngày 08/10/2007 cho bà H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến lúc trưởng thành; giao cháu Nguyễn Hữu K, sinh ngày 11/3/2014 cho ông Nguyễn Hữu D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến lúc trưởng thành. Nay bà H xin được nuôi thêm cháu K, vì trong quá trình nuôi dưỡng cháu K, ông D đã cản trở không cho bà H thực hiện quyền thăm nom cháu K mặc dù cháu K khóc và xin gặp mẹ. Mặt khác, ông D do tính chất công việc trực đêm nên hay đi nhậu, không có ai chăm sóc cháu K nên ông hay đem cháu đi cùng, như vậy là không đảm bảo sức khỏe cho cháu; ông D cũng thường xuyên đánh cháu K mỗi khi cháu khóc. Vì vậy, bà H yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi cháu K và yêu cầu ông D cấp dưỡng tiền nuôi cháu K mỗi tháng 2.000.000đồng.

Đối với ông Nguyễn Hữu D trình bày: Ông không đồng ý thay đổi người trực tiếp nuôi con vì ông vẫn chăm sóc, nuôi dưỡng cháu K tốt, dù đi trực hay đi bất cứ đâu ông vẫn đưa cháu K đi theo để tiện chăm sóc cháu. Ông D cho rằng những lời trình bày của bà H nói trên là không đúng sự thật và đề nghị Tòa án giải quyết theo pháp luật.

Tại bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 13/2017/HNGĐ-ST ngày 04/4/2017 của Tòa án nhân dân thành phố H đã quyết định như sau:

Căn cứ vào khoản 3 điều 28; điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Áp dụng Điều 82; Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

Tuyên xử :

Chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con của bà Nguyễn Thị H.

Buộc ông Nguyễn Hữu D giao cháu Nguyễn Hữu K cho bà Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng.

Ông Nguyễn Hữu D cấp dưỡng tiền nuôi cháu Nguyễn Hữu K mỗi tháng 1.500.000đồng kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quy định về phần án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 13/4/2017 và ngày 27/4/2017 ông Nguyễn Hữu D có đơn kháng cáo và kháng cáo bổ sung với nội dung:

Kháng cáo yêu cầu hủy bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 13/2017/HNGĐ-ST ngày 04/4/2017 của Tòa án nhân dân thành phố H, đề nghị được tiếp tục nuôi con chung là cháu Nguyễn Hữu K.

- Đại diện Viện kiểm sát có ý kiến: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi nghị án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, các đương sự đều chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, không có vấn đề gì cần phải kiến nghị để khắc phục. Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn, sửa bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà, lời trình bày của các đương sự, kết quả tranh luận, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1]. Xét kháng cáo của ông Nguyễn Hữu D đề nghị được tiếp tục nuôi con chung là cháu Nguyễn Hữu K.

Hội đồng xét xử thấy rằng việc ông D được quyền nuôi cháu K là trên cơ sở Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 194/2016/QĐST-HNGĐ ngày 08/6/2016 của Tòa án nhân dân thành phố H.

Việc vợ chồng thỏa thuận giao cháu Nguyễn Hữu K cho ông D nuôi dưỡng mặc dù cháu K mới hơn 26 tháng tuổi là do sự tự nguyện của hai vợ chồng. Đến ngày 04/10/2016 bà H viết đơn xin thay đổi nuôi con, kể từ khi có quyết định công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận việc nuôi con chung đến ngày bà H viết đơn là chưa được 4 tháng thì chưa thể đánh giá chính xác là “*ông D nuôi cháu không đảm bảo, cháu gầy yếu và sinh hoạt không điều độ, hiện nay cháu còn rất nhỏ*” như trong đơn khởi kiện của bà H được. Hơn nữa vợ chồng có ba người con chung, khi ly hôn vợ chồng đã thỏa thuận bà H được nuôi hai người con chung, còn ông D chỉ được nuôi một người con chung là tôn trọng sự tự nguyện thỏa thuận của các bên đương sự. Hiện nay ông D vẫn xin được tiếp tục nuôi cháu K như thỏa thuận ban đầu là thể hiện tình cảm của cha mẹ dành cho con cái. Nếu bây giờ vì lý do con còn nhỏ để giao luôn cho bà H nuôi cả ba con chung mà ông D không được nuôi người con nào là không hợp lý. Trong thực tế thì từ khi ông D nuôi cháu K cho đến nay cháu vẫn phát triển bình thường cả về thể lực và trí tuệ, bà H vẫn được thường xuyên đi lại chăm sóc cháu K, bà H không chứng minh được ông D thường xuyên đánh cháu K mỗi khi cháu khóc, tại phiên tòa phúc thẩm bà H vẫn công nhận ông D đủ điều kiện nuôi con và cháu K vẫn phát triển bình thường. Do đó Hội đồng xét xử thấy rằng yêu cầu kháng cáo của ông D là chính đáng phù hợp với pháp luật và đạo đức, nên chấp nhận để sửa bản án sơ thẩm như đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh đề nghị là có cơ sở.

[2]. Về án phí dân sự phúc thẩm: Ông Nguyễn Hữu D không phải chịu.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ Luật tố tụng dân sự 2015; Sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 2 Điều 148 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Điều 69, Điều 71, Điều 72, Điều 82, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

1. Bác yêu cầu khởi kiện thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn của bà Nguyễn Thị H. Tiếp tục giao cháu Nguyễn Hữu K, sinh ngày 11/3/2014 cho ông Nguyễn Hữu D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi cháu K đủ 18 tuổi. Bà H không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con và không ai được cản trở bà H thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

2. Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị H phải chịu 200.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Bà H đã nộp 200.000đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 002055 ngày 07/11/2016 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố H.

Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Nguyễn Hữu D không phải chịu. Hoàn trả lại cho ông Nguyễn Hữu D số tiền 300.000đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 002801 ngày 15/5/2017 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố H.

Những quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND cấp cao Đà Nẵng
- VKSND tỉnh;
- TAND thành phố H;
- THA thành phố H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ; Lưu TDS.

Đã ký

LA MINH TƯỜNG